

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 05-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Võ Minh Luân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Quang Minh.

2. Ông Trần Quốc

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Tuyết Ngân – *Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên toà:
Ông Võ Quốc Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2019/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Sơn Hoài T, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Khóm 2, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà Sơn Thị T, sinh năm 1975; vợ: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không; Bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 13 tháng 7 năm 2019 đến ngày 22 tháng 7 năm 2019 khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn K, sinh ngày 12/02/2001; nơi cư trú: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; vợ: chưa có; tiền án: không, tiền sự: Vào ngày 12/7/2019 bị Công an thị trấn Sông Đốc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh anh Nguyễn Thiện H; Bị tạm giữ (trong trường hợp bắt truy nã) từ ngày 14 tháng 10 năm 2019 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 6A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Phú Ngọc H**, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

Chị **Thạch Ngọc L**, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 2, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Sơn Hoài T, Nguyễn Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 12/7/2019 Sơn Hoài T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-40339 của chị Phú Ngọc H (do Thương mượn của chị H) đi đến bến phà Chợ Lớn thuộc khóm 1, thị trấn Sông Đốc sang sông đến bến phà khóm 6A, thị trấn Sông Đốc. Khi qua phà, T dặn người chạy phà là anh Huỳnh Văn T chờ T về. Anh T chờ khoảng 20 phút nhưng không thấy T quay lại, bên bến phà Chợ Lớn có khách đến nên anh T điều khiển phà sang đón khách. T quay lại bên phà khóm 6A điện thoại cho anh T nhưng anh T không bắt máy. Sau đó, anh T điều khiển phà quay lại bến phà khóm 6A đưa khách xuống và rước T qua sông về bến phà Chợ Lớn. Khi đang ở trên phà T nảy sinh ý định đánh, chém anh Huỳnh Văn T do không chờ T và rước T trễ. T điện thoại cho Nguyễn Văn K nói “đi đánh lộn không”, K hỏi lại T “ai?” (tức là đánh ai?), T nói “chủ phà”, K nói “chơi thì chơi”, tức là K đồng ý đi đánh anh T cùng với T.

Khi xuống bến phà Chợ Lớn, T gặp Nguyễn Văn K và tiếp tục rủ K đi đánh, chém anh T thì K đồng ý. T đi lấy 01 cây dao và 01 bình xịt hơi cay do T đã cất giấu sẵn ở gần bên phà Chợ Lớn, K đem theo 01 cây baton (3 khúc) đầu được gắn con ốc được mài nhọn, sắc bén. T và K cùng đi bộ đến bến phà. Khi đến nơi thì T đứng đợi, còn K đi xuống phà để xem có mặt anh T dưới phà không. K quay lên nói với T là có anh T dưới phà thì T và K cùng đi xuống phà. Lúc này anh T đang nằm võng ngủ, T kêu anh T thức dậy và hỏi anh T “sao lúc nãy tao gọi mày qua rước sao mày không qua rước”. Anh T bước xuống võng trả lời “lúc nãy em vừa gọi thì anh qua rước nhưng không thấy em ở bến phà” thì T cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh T, K dùng tay phải cầm cây baton (3 khúc) đánh một cái trúng phần đầu nhọn, sắc bén vào vùng tai-góc hàm trái của anh T gây thương tích, T dùng cây dao chém một nhát trúng vào bụng bên phải anh T, K tiếp tục cầm cây baton đánh một cái trúng vào bụng bên trái của anh T, sau đó T và K bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao dài 42cm, cán bằng gỗ do Sơn Hoài T giao nộp vào ngày 12/7/2019; 01 cây ba ton (3 khúc) bằng kim loại có tai cầm bằng nhựa có chiều dài 65cm, không có đầu ốc; 01 xe máy hiệu Nouvo

màu đỏ đen, biển số 69N1-40339. Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe máy hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69N1-40339 cho bà Phú Ngọc H.

Đối với 01 bình xịt hơi cay T dùng để xịt vào mặt anh T trong quá trình điều tra không thu giữ được.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 170/TgT ngày 14/7/2019 của Trung tâm pháp y-Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận đối với Huỳnh Văn T như sau:

- 01 vết thương vùng tai-góc hàm trái, kích thước 6,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 11%. Ảnh hưởng thẩm mỹ. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết rách da và bầm máu vùng hạ sườn trái, kích thước 8,5cm x 4cm. Không xếp tỷ lệ %.

- 01 vết rách da và bầm máu vùng hố chậu trái, kích thước 7,5cm x 2cm. Không xếp tỷ lệ %. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

Bị hại Huỳnh Văn T điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa Cà Mau từ ngày 12/7/2019 đến ngày 15/7/2019 xuất viện. Anh T yêu cầu bị cáo T, K bồi thường số tiền 11.660.000 đồng (bao gồm: Chi phí điều trị, tiền xe, tiền ăn và bồi thường ngày công lao động).

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 22/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đã truy tố bị cáo Sơn Hoài T và Nguyễn Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại các điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận bị cáo Sơn Hoài T, Nguyễn Văn K hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T, bị cáo K không tranh luận về tội danh chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của bị hại Huỳnh Văn T thể hiện tại phiên tòa: Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bồi thường số tiền 11.660.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn K đã khắc phục cho anh Huỳnh Văn T số tiền 6.000.000 đồng. Anh T đã nhận số tiền này và yêu cầu Sơn Hoài T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 5.660.000 đồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn Hoài T, Nguyễn Văn K về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sơn Hoài T 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự. Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và bị hại về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo Sơn Hoài T bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn T số tiền 5.660.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao dài 42cm, cán bằng gỗ; 01 cây ba ton (3 khác) bằng kim loại có tai cầm bằng nhựa có chiều dài

65cm, không có đầu óc (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý).

Đối với chiếc xe máy hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69N1-40339 quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe không liên quan trong vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả xe lại cho bà Phú Ngọc H.

Đối với hành vi của Nguyễn Trung K, Nguyễn Duy T quá trình điều tra chứng minh được K và T không đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời không khởi tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ có lại hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ, ngày 12/7/2019 tại bến phà Chợ Lớn thuộc khóm 1, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ về việc anh Huỳnh Văn T điều khiển phà qua sông không chờ Sơn Hoài T về và rước T trở nên T đã rủ Nguyễn Văn K đi chém anh Huỳnh Văn T. T dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt anh T, K dùng tay phải cầm cây baton (3 khúc) đánh một cái trúng phần đầu nhọn, sắc bén vào vùng tai-góc hàm trái của anh T, T dùng cây dao chém một nhát trúng vào bụng bên phải anh T, K tiếp tục cầm cây baton đánh một cái trúng vào bụng bên trái của anh T gây thương tích tỷ lệ 11%. Hành vi của bị cáo Sơn Hoài T, bị cáo Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Huỳnh Văn T với tỷ lệ thương tật 11%. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả do hành vi phạm tội gây ra nhưng vẫn thực hiện, như vậy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với hành vi nêu trên của bị cáo Sơn Hoài T, bị cáo Nguyễn Văn K cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đã truy tố các bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật

hành sự về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của bị hại Huỳnh Văn T. Các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước, chỉ vì lý do bị hại Huỳnh Văn T điều khiển phà qua sông không chờ bị cáo T về và rước T trể nên đã bị cáo T đã rủ bị cáo K dùng cây ba ton (3 khúc) và cây dao chém bị hại T gây thương tích. Lẽ ra giữa bị cáo và bị hại dùng lời lẽ ôn hòa để giải quyết mâu thuẫn nhưng ngược lại với bản tính hung hãn, cơn đồ của các bị cáo nên đã dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn. Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy, bị cáo Sơn Hoài T có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, riêng bị cáo Nguyễn Văn K có 01 tiền sự về hành vi đánh người khác. Xét vai trò phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng, bị cáo T là người khởi xướng rủ rê bị cáo K đi đánh bị hại T thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo T giữ vai trò chính. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để các bị cáo có điều kiện cải tạo, sửa đổi thành người tốt có ích cho xã hội. Đồng thời góp phần ngăn ngừa các hình vi tương tự xảy ra trong cộng đồng dân cư.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sơn Hoài T 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng sẽ xem xét toàn diện các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Sơn Hoài T được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn K được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa bị cáo T và bị hại Huỳnh Văn T thỏa thuận về trách nhiệm dân sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo Sơn Hoài T bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn T số tiền là 5.660.000 đồng là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài

60cm, lưỡi dao dài 42cm, cán bằng gỗ; 01 cây ba ton (3 khác) bằng kim loại có tai cầm bằng nhựa có chiều dài 65cm, không có đầu ốc. Xét thấy vật chứng thu là công cụ dùng để phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69N1-40339 quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe không liên quan trong vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả xe lại cho bà Phú Ngọc H là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Trung K, Nguyễn Duy T quá trình điều tra chứng minh được K và T không đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Văn Thời không khởi tố là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sơn Hoài T, bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sơn Hoài T, bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Sơn Hoài T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2019.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 10 năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Sơn Hoài T bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn T số tiền 5.660.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao tự chế dài 60cm, lưỡi dao dài 42cm, cán bằng gỗ; 01 cây ba ton (3 khác) bằng kim loại có tai cầm bằng nhựa có chiều dài 65cm, không có đầu ốc (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T, bị cáo K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Sơn Hoài T, bị cáo Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng;

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Sơn Hoài T phải nộp 300.000 đồng.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GD –KT Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện TVT;
- Công an huyện TVT;
- THADS huyện TVT;
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Minh Luân